

Bản án số: 63/2024/HS-ST

Ngày: 15/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Ngọc Lan**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Nguyễn Văn Đức**

2. Bà **Ngô Thị Yên**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Hải Yến** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa:* Ông **Đỗ Ngọc Sơn** - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long B - Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Văn B, sinh năm: 2005 tại: Hà Nội. Hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Tổ 7, phường PL, quận LB, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 11/12. Con ông: Lê Xuân G, sinh năm: 1985. Con bà: Tạ Thị Th, sinh năm: 1984. Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Theo Trích lục tiền án, tiền sự số 6335569/2024/PV06 ngày 01/02/2024 và lý lịch bị can thì bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị bắt và tạm giữ: 11/01/2024, tạm giam từ ngày 17/01/2024 đến cho đến nay tại trại giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ **Anh Trần Đình V**, sinh năm 1999. Hộ khẩu thường trú: Thôn LG, xã VH, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

+ **Ông Lê Xuân G**, sinh năm 1985. Hộ khẩu thường trú: Tổ 7, phường PL, quận LB, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Hồi 21 giờ 15 phút ngày 10/01/2024, tổ công tác Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy – Công an huyện Đông Anh làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại thôn NgV, xã DT, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội phát hiện Lê Văn B, Trần

Đình V và Nguyễn Thị T có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra phát hiện và thu giữ của Lê Văn B 02 túi nilon màu trắng kích thước (4x6) cm bên trong đều chứa thảo mộc khô nghi là ma túy tại túi áo bên phải; 01 túi nilon màu trắng kích thước (5x7) cm bên trong chứa thảo mộc khô nghi là ma túy tại túi quần phía trước bên phải và 02 lọ nhựa hình trụ tròn cao 05 cm, đường kính đáy 02 cm, nắp lọ nhựa màu đen, bên trong chứa chất lỏng màu trắng nghi là ma túy. Đầu tranh tại chỗ, Lê Văn B và Trần Đình V khai nhận đang chuẩn bị giao dịch mua bán ma túy (tinh dầu cần sa) thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện.

Tổ công tác đã tiến hành lập B bản đưa Lê Văn B, Trần Đình V và Nguyễn Thị T về trụ sở công an để tiếp tục điều tra, làm rõ vụ việc.

Ngoài ra còn tạm giữ:

- Của Lê Văn B: 01 điện thoại Oppo, màu đen, lắp sim số thuê bao 0865872642 trong lòng bàn tay phải; 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 30P9-1569.

- Của Trần Đình V: 700.000 đồng trong túi quần phía trước bên trái.

Giám định số tang vật thu giữ của Lê Văn B, ngày 29/01/2024, Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an có bản kết luận giám định số 316/KL-KTHS, kết luận:

- Tìm thấy chất ma túy MDMA-4en-PINACA trong mẫu chất lỏng màu trắng (mẫu trong 02 lọ nhựa) gửi giám định. Tổng thể tích mẫu chất lỏng là 10,0ml, nồng độ MDMA-4en-PINACA trung bình là 0,008mg/ml.

- Không tìm thấy các chất ma túy có trong mẫu sớ thảo mộc màu nâu (mẫu trong 03 túi nilon) gửi giám định, tổng khối lượng mẫu là 4,682 gam.

Xét nghiệm ma túy trong nước tiểu đối với Lê Văn B và Trần Đình V kết quả âm tính với các chất ma túy trong cơ thể.

Tại Cơ quan điều tra Lê Văn B khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 10/01/2024, B nhận được tin nhắn từ tài khoản facebook Messenger “Đình V” nhắn tin đến tài khoản facebook Messenger “Bin Anh” của B hỏi mua 02 lọ tinh dầu cần sa của B với giá 350.000 đồng/01 lọ, B đồng ý. V hẹn B giao hàng tại nhà Văn Hóa thôn NgV, xã DT, huyện Đông Anh. Đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, Lê Văn B điều khiển xe máy Honda Wave, màu đen, BKS: 30P9-1569 chở Nguyễn Thị T (là bạn gái của B) đi đến nhà Văn Hóa thôn NgV, xã DT, huyện Đông Anh giao tinh dầu cần sa cho Trần Đình V. Tại đây, Lê Văn B chuẩn bị giao tinh dầu cần sa cho Trần Đình V thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện. Nguồn gốc 02 lọ tinh dầu cần sa B bán cho V là do B đặt mua trên mạng xã hội facebook với giá 200.000 đồng và giao hàng ở gần nhà B (B đã xóa và không nhớ tài khoản facebook này). Đây là lần đầu tiên B bán ma túy cho V, mục đích là để hưởng lợi từ số tiền chênh lệch 300.000 đồng từ việc bán ma túy.

Tại cơ quan điều tra Trần Đình V khai nhận phù hợp với lời khai của Lê Văn B và các tài liệu điều tra thu thập được. Mục đích V mua tinh dầu cần sa là để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích nào khác.

Tại bản Cáo trạng số 38/CT-VKSĐA ngày 13/3/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh quyết định truy tố bị cáo Lê Văn B về tội:

Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Văn B đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn B mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 4,102 gam thảo mộc màu nâu không có chứa chất ma túy; 02 lọ nhựa hình trụ tròn cao 05cm, đường kính 02cm, nắp màu đen bên trong đều chứa chất lỏng màu trắng có tổng thể tích là 09ml có ma túy MDMA-4en-PINACA nồng độ 0,008mg/ml; các vỏ bao gói.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động OPPO lắp kèm sim số 0865872642, số Imei 1: 868574064219434, số Imei 2: 868574064194426 thu giữ của bị cáo do bị cáo sử dụng vào việc mua bán ma túy.

- Trả lại ông Lê Xuân G 01 xe máy mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 30P9-1569, số khung: RLHJC4314BY609300, số máy: JC43E1583889, không lắp gương, vỡ ốp sườn bên phải thu giữ của bị cáo.

- Tịch thu sung công số tiền 700.000 đồng thu giữ của anh Trần Đình V dùng để mua ma túy.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, VKS truy tố bị cáo là đúng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi và tội danh của bị cáo:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Lê Văn B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 10/01/2024, Lê Văn B có hành vi mua bán trái phép

02 lọ nhựa với thể tích 10,0ml, nồng độ 0,0008mg/ml ma túy loại MDMA-4en-PINACA cho Trần Đình V tại khu vực thôn NgV, xã DT, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội thì bị phát hiện, bắt giữ. Nếu mua bán trót lọt, Lê Văn B sẽ được hưởng lợi 300.000 đồng từ việc bán ma túy cho Trần Đình V.

Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Văn B đã phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy, được quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm...”

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy của Nhà nước và xã hội nên phải xử lý nghiêm khắc.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, vì vậy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 4,102 gam thảo mộc màu nâu không có chứa chất ma túy bị cáo không có nhu cầu nhận lại nên cho tịch thu tiêu hủy; 02 lọ nhựa hình trụ tròn cao 05cm, đường kính 02cm, nắp màu đen bên trong đều chứa chất lỏng màu trắng có tổng thể tích là 09ml có ma túy MDMA-4en-PINACA nồng độ 0,008mg/ml, các vỏ bao gói là vật cấm lưu hành và dùng để cất giấu ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động OPPO lắp kèm sim số 0865872642, số Imei 1: 868574064219434, số Imei 2: 868574064194426 thu giữ của bị cáo do bị cáo sử dụng vào việc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 xe máy mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 30P9-1569 thu giữ của bị cáo, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay thể hiện chiếc xem máy này của ông Lê Xuân G, việc bị cáo mượn xe của ông G đi mua bán ma túy ông G không biết nên Hội đồng xét xử thấy trả lại cho ông G chiếc xe máy này là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

Đối với số tiền 700.000 đồng thu giữ của anh Trần Đình V dùng để mua ma túy nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với Nguyễn Thị T khai Lê Văn B rủ đi chơi, không biết việc B đi bán ma túy, đến khi bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện T mới biết việc B bán ma túy cho V. Lời khai của Nguyễn Thị T phù hợp với lời khai của Lê Văn B và tài liệu điều tra thu thập được. Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý đối với Nguyễn Thị T là có căn cứ.

[8] Đối với người đàn ông đã bán cho B 02 lọ tinh dầu cần sa, B khai không biết nhân thân, lai lịch của người đàn ông trên. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ.

[9] Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn B phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn B 26** (Hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2024.

2. Về xử lý vật chứng, án phí:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký xác nhận của Nguyễn Quang Thuận, Trương Mạnh Cường và dấu của Viện KHHS – Bộ Công an, bên trong có: 4,102 gam thảo mộc màu nâu không có chất ma túy; 02 lọ nhựa hình trụ tròn cao 05cm, đường kính 02cm, nắp màu đen bên trong đều chứa chất lỏng màu trắng có tổng thể tích là 09ml có ma túy MDMA-4en-PINACA nồng độ 0,008mg/ml, các vỏ bao gói.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, lắp kèm sim số thuê bao 0865872642, số Imai1: 868574064219434, Imei2: 868574064219426 (thu giữ của Lê Văn B).

- Trả lại ông Lê Xuân G 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 30P9-1569, số khung: RLHJC4314BY609300, số máy: JC43E1583889, không lắp gương, vỡ ốp sườn bên phải (thu giữ của Lê Văn B).

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 700.000 đồng thu giữ của anh Trần Đình V.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/3/2024 giữa Công an huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; Giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh lập ngày 14/3/2024).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm để sung vào Ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần trực tiếp liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an huyện Đông Anh;
- Viện KSND huyện Đông Anh
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Lan